TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** TỈNH CAO BẰNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/ HS-ST
Ngày 08 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH – TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Ngọc Cảnh;

Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 53/2017/TLST -HS ngày 20 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Bị cáo: **Nông Ngọc D** (Tên gọi khác: B), Sinh ngày 03 tháng 12 năm 1982 tại xóm B – xã Đình Minh- huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: xóm B – xã Đình Minh– huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nông Văn K (SN: 1961); và bà: Hoàng Bích V (SN: 1960);

Có vợ: Lương Thị D (SN: 1986) và 02 con, con lớn tuổi nhất sinh năm 2011, con nhỏ tuổi nhất sinh năm 2013.

Anh chị em ruột: gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không có;

Nhân thân: Tốt;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 08/10/2017. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

- *Người bị hại:*

Trần Thế T; Sinh năm: 1977 (Đã chết).

Đặng Văn Q; Sinh năm: 1975 (Đã chết)

Đều trú tại: Thôn H – xã Hữu Hòa – huyện Thanh Trì – thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Ông **Trần Văn K**; Sinh năm 1953 (Bố đẻ bị hại Trần Thế T).

(Vắng mặt có lý do)

Bà **Đoàn Thị N;** Sinh năm: 1975 (Vợ bị hại Trần Thế T).

(Vắng mặt có lý do)

Ông **Đặng Văn Th**; Sinh năm: 1937 (Bố đẻ bị hại Đặng Văn Q).

(Vắng mặt có lý do)

Bà **Lê Thị G**; Sinh năm: 1978 (Vợ bị hại Đặng Văn Q).

(Vắng mặt có lý do)

Đều trú tại: Thôn H – xã Hữu Hòa – huyện Thanh Trì – thành phố Hà Nội.

(Những người đại diện hợp pháp của bị hại đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Đại diện lãnh đạo Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng – Bà Lý Thị Minh H, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Địa chỉ: Tổ xx Thị trấn Trùng Khánh – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

Bà **Nông Thị Ư**; Sinh năm: 1958.

Trú tại: xóm P – xã Chí Viễn – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

(Vắng mặt có lý do)

(Bà Nông Thị Ư có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

Ông **Nông Văn K** (SN: 1961);

(Có mặt)

Bà: **Hoàng Bích V** (SN: 1960);

(Có mặt)

Đều trú tại: Tổ xx Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Bà **Lương Thị D** (SN: 1986)

Trú tại: xóm B – xã Đình Minh– huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng;

(Có mặt)

Ông **Hứa Văn T**; Sinh năm: 1967;

Trú tại: xóm K – xã Đàm Thủy – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông **Nông Văn H**; Sinh năm: 1980;

(Có mặt)

Trú tại: xóm K – xã Đàm Thủy – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

Ông **Đoàn Cảnh C**; Sinh năm: 1972.

Trú tại: xóm P – xã Chí Viễn – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ, ngày 07 tháng 10 năm 2017 tại Km 180 + 300 Quốc lộ 4A (tỉnh lộ 206 cũ) thuộc địa phận xóm K, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xảy ra vụ tai nạn giao thông rất nghiêm trọng giữa xe ô tô cứu thương của Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh, biển kiểm soát 11B - 03xx, do Nông Ngọc D (Trú tại: xóm B – xã Đình Minh – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng) điều khiển theo hướng Thị trấn Trùng Khánh đi xã Đàm Thủy để đón cán bộ đi làm nhiệm vụ tại Lễ hội du lịch Thác Bản Giốc với xe mô tô biển kiểm soát 11F3- 00xx do Trần Thế T, sinh năm

1977 và Đặng Văn Q, sinh năm 1975 (Đều trú tại : thôn H – xã Hữu Hòa – huyện Thanh Trì – thành phố Hà Nội) điều khiển đi theo hướng từ xã Đàm Thủy lên Thị trấn Trùng Khánh. Hậu quả Trần Thế T và Đặng Văn Q chết tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô hư hỏng nặng.

Sau khi tai nạn xảy ra, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và thu thập các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ 30 phút ngày 08/10/2017 thể hiện (BL 49 – 52):

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được rải áp phan bằng phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, lòng đường rộng 6,8 m, lề đường trái có nhiều cây củi, tiếp lề đường trái là sân nhà ông Nông Văn H và ông Hứa Văn T.

Tiến hành khám nghiệm theo hướng từ Trùng Khánh đi Thác Bản Giốc, các vị trí có đặt số:

Vị trí số 01: Tại mép đường bên trái phát hiện 06 vết cầy xước mặt đường, đầu dấu vết cầy xước phía Trùng Khánh cách trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 11B – 03xx là 19,7 m, các dấu vết cầy xước có chiều hướng từ Trùng Khánh về phía Thác Bản Giốc. Tại mép đường trái cạnh các dấu vết cầy xước có một giỏ xe mô tô màu đen, một mặt nạ xe mô tô hiệu LONCIN Dream 100, 01 đèn pha xe mô tô và nhiều mảnh nhựa vỡ của xe mô tô.

Vị trí 02: Phát hiện cụm tay lái, đồng hồ công tơ mét và chìa khóa xe mô tô hiệu LONCIN, một gương xe mô tô và nhiều mảnh nhựa vỡ tại mép đường bên trái.

Vị trí 03: Phát hiện vết mài trượt lốp xe màu đen dài, điểm vết mài trượt rộng nhất là 30 cm, cách mép đường trái 1,67 m, cách mép đường phải 5,1 m, tại đầu dấu vết mài trượt lốp phía Trùng Khánh trên mặt đường phát hiện một mảnh nhựa màu trắng và nhiều dấu vết dầu máy màu đen dạng nhỏ giọt trên diện (30 x 20) cm. Điểm cuối của dấu vết mài trượt lốp xe tại mô đất bờ rào sát lề đường bên trái, trên mô đất phát hiện nhiều dấu vết trượt đất, cây, cỏ, chiều hướng từ Trùng Khánh về phía Thác Bản Giốc.

Vị trí 04: Cách vị trí số 02 về phía Thác Bản Giốc 2,7 m, tại lề dường bên trái có một đống gạch xi măng bị đổ, trên đống gạch bị đổ và lề đường phát hiện nhiều mảnh nhựa vỡ, trên bề mặt viên gạch cao nhất trong đống gạch đổ phát hiện dấu vết màu nâu sẫm nghi là máu, kích thước (19 x 20) cm.

Vị trí số 05: Phát hiện một xe mô tô mang biển kiểm soát 11F3 – 00xx đổ nghiêng sang phải, đuôi xe nằm trên mép đường, đầu xe quay về phía nhà ông Tàng, cách tâm vị trí số 04 về phía Thác Bản Giốc 3,76 m trên mép đường trái. Cạnh vị trí xe mô tô trên phần đường bên trái phát hiện 01 yên xe mô tô và nhiều mảnh nhựa vỡ.

Vị trí số 06: Cách trục bánh xe trước xe mô tô ở vị trí số 05 về phía Thác Bản Giốc 3,52 m, cách mép đường trái 2,85 m tại lề đường trái và sân nhà ông Hứa Văn T có nhiều viên gạch xi măng bị đổ vỡ, xung quanh có một chắn bùn bánh trước xe mô tô và nhiều mảnh nhựa vỡ.

Vị trí số 07: Cách tâm vị trí số 06 là 3 m, cách mép đường trái hướng về nhà ông Hứa Văn T 4,7 m phát hiện một tử thi là nam giới, được xác định là Trần Thế Tài, tử thi trong trạng thái nằm co, gập thân.

Vị trí số 08: Là xe ô tô biển kiểm soát 11B-03xx, đầu xe ô tô nằm trên bờ rào rẫy, quay về phía nhà ông Hứa Văn T, đuôi xe nằm trên mép đường trái. Cạnh vị trí xe ô tô trên mép đường trái có vết trượt lốp bánh xe dài 2,6 m, rộng 35 cm, đầu vết trượt phía Trùng Khánh cách trục bánh sau bên trái xe ô tô 2,7 m. Tại phần đường bên trái trên mặt đường cách mép đường trái 82 cm có 01 vết cầy xước, kích thước (1,62 x 0,07) m. Cách trục bánh trước bên phải xe ô tô 2,4 m, cách vị trí tử thi Trần Thế T 4 m trên đãm rẫy trồng rau lang phát hiện 01 Ba đờ sốc xe ô tô gắn biển kiểm soát 11B – 03xx, xung quanh có nhiều hòn gạch xi măng.

Vị trí số 09: Cách vị trí số 07 là 13m, cách trục bánh trước bên phải xe ô tô 11,2m trên đám rẫy trồng rau lang phát hiện 01 tử thi được xác định là Đặng Văn Q, tử thi trong trạng thái nằm ngửa, tay phải duỗi, chân trái co gập.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 08/10/2017 đối với xe ô tô biển kiểm soát 11B- 03xx thể hiện: (BL 53-54)

+ Phần đầu xe bị bóp éo, biến dạng, cong gập, khuyết phần ba đờ sốc chắn bùn phía trước, đầu xe bóp méo biến dạng trên diện 178 x 0,9m.

+ Hệ thống đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ, nứt trên diện 20 x 19cm.

+ Phần đầu xe bên trái vỡ toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng và đèn xi nhan bên trái, phần đầu sắt si trước bên trái bị bóp méo cong vênh, biến dạng;

+ Tại mặt trước ngoài nắp ca bô và mặt trước ngoài má ốp bên trái của ca bô có nhiều vết cầy xước bám dính chất màu đen và màu nâu trên diện 52 x 35 cm.

+ Lốp trước bên trái (bên lái) bị thủng kích thước 7 x 2 cm, vỡ lá zăng cả mặt trong và mặt ngoài kích thước 37 x 20 cm;

+ Mặt kính phía trước buồng lái có nhiều vết rạn nứt kính, mặt ngoài má ốp ca bô bên phải có bám dính nhiều chất màu nâu, xanh trên diện 1,1 x 0,6 cm;

+ Cánh cửa trước bên phải bị móp, lõm từ ngoài vào trong kích thước 1,04 x 0,8 trên diện lõm có nhiều vết trượt xước;

+ Cánh cửa trước bên trái mặt ngoài có nhiều vết lõm, xước;

+ Tại mặt ngoài bên phải giá lên xuống ở đuôi xe có dấu vết mài trượt kim loại, móp méo kích thước 9 x 1 cm;

+ Ba đờ sốc tách rời khỏi xe, mặt ngoài gắn biển số 11B – 0377 có nhiều vết trượt xước, bong tróc sơn, bám dính chất màu nâu, xanh, đầu ba đờ sốc bên trái bị cong, gập, vỡ, thủng, xước nhựa trên diện 35 x 30 cm.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 10/10/2017 đối với xe mô tô biển kiểm soát 11F3 – 00xx thể hiện: (BL 55 – 56)

Toàn bộ xe mô tô bị cong vênh, biến dạng hoàn toàn;

+ Cụm ghi đông, hộp công tơ mét, đèn chiếu sang, phanh trước đứt, rời rụng hoàn toàn, giá để giỏ xe gập từ trên xuống dưới, từ trước về sau;

+ Càng xe cong gập, lệch từ trước về sau; bánh xe trước biến dạng, cong gập đứt nan hoa; yếm trái, phải vỡ rời rụng hoàn toàn; đầu máy (đầu bô) thủng từ ngoài vào trong.

+ Cần số rời rụng, nắp máy trên trái bị vỡ, rời; đầu ống xả rụng rời, bẹp lõm; chân phanh sau bị cong, gập; yên xe tách rời; bình xăng biến dạng, lõm;

hộp xích biến dạng, lõm, bẹp; giảm sóc sau bị rời rụng; bánh sau cong vênh, nứt nan hoa; giá bảo vệ phía sau cong gập; biển số cong vênh gập từ sau về trước.

Qua khám nghiệm tử thi Trần Thế T hồi 11 giờ 15 phút ngày 08/10/2017 thể hiện: (BL 07, 08)

Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

+ Vùng mặt hai bên bầm tím, xây xước da, kích ứng (18 x 10) cm. Vùng cằm lệch trái, có vết thương bờ mép nham nhở, bầm tím, sây xước;

+ Vùng ngực bị biến dạng, ngực bụng có đám xây xát da, kích thước (54 x 50) cm;

+ Cánh cẳng tay phải phía mặt trong có vết xây xát da không đều, kích thước (40 x 10) cm. Mu bàn tay phải có vết xây xát da, không đều, kích thước (10 x 10) cm;

+ Cổ tay trái có đám xây xát da, kích thước (3 x 2) cm;

+ Mặt sau ngoài cẳng tay trái có đám vết thương xây xát da không đều, kích thước (14 x 7) cm;

+ Mặt trong cẳng chân phải có đám bầm tím, xây xước da, kích thước (40 x 12) cm. Toàn bộ chân trái biến dạng, dập nát, kích thước (66 x 30) cm;

+ Sờ nắn toàn thân thấy có dấu hiệu gãy đốt sống cổ và gẫy sập hệ thống xương lồng ngực hai bên. Xương đùi, xương cẳng chân, bàn chân bên trái bị gẫy, vỡ.

Qua khám nghiệm tử thi Đặng Văn Q hồi 11 giờ 50 phút ngày 08/10/2017 thể hiện: (BL 15, 16)

Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

+ Hốc tai bên phải có máu chảy ra;

+ Vùng ngực hai bên có đám xây xước da, kích thước (42 x 3) cm;

+ Đùi cẳng chân trái biến dạng, đầu gối trái có đám vết thương không đều, kích thước (12 x 8) cm;

+ 1/3 trên mặt trước cẳng chân trái có vết thương, kích thước (7 x 5) cm, miệng vết thương có lộ xương;

+ Sờ nắn có dấu hiệu gẫy sập cung trước xương sườn hai bên;

+ Có dấu hiệu gẫy 1/3 dưới xương đùi phải, gẫy 1/3 trên hai xương cẳng chân trái.

+ Vùng bìu có vết thương rách da, kích thước (7 x 5) cm;

Ngày 08 tháng 10 năm 2017 cơ quan Cảnh sát Điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết đối với Trần Thế T và Đặng Văn Q (BL 06, 14)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 046/17/TT ngày 23/10/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Cao Bằng, kết luận về nguyên nhân cái chết của Trần Thế T: Gẫy xương đốt sống cổ, gẫy sập hệ thống xương lồng ngực hai bên, gẫy xương đùi trái, gẫy hai xương cẳng chân trái, gẫy xương bàn chân trái, do hậu quả của đa chấn thương nặng (BL 09-12)

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 047/17/TT ngày 23/10/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Cao Bằng kêt luận về nguyên nhân chết của tử thi Đặng Văn Q : Gẫy sập cung trước hệ thống xương sườn hai bên, gẫy xương đùi trái, gẫy hai xương cẳng chân trái do hậu quả đa chấn thương nặng (BL 17- 19).

Tại Biên bản đo nồng độ cồn hồi 00 giờ 37 phút ngày 08/10/2017 đối với Nông Ngọc D thể hiện: Trong hơi thở có nồng độ cồn là 1,033 mg/l (BL 60,64).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ thu thập được cho thấy, ngày 07/10/2017 Nông Ngọc D điều khiển xe ô tô cứu thương đi từ hướng Thị trấn Trùng Khánh xuống xã Đàm Thủy. Khi đến km 180 + 300 Quốc lộ 4 thuộc xóm K, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh do không làm chủ được tốc độ nên đã gây tai nạn với xe mô tô đi ngược chiều do Trần Thế T và Đặng Văn Q điều khiển, làm cho Trần Thế T và Đặng Văn Q chết tại chỗ.

Bị cáo Nông Ngọc D là lái xe cho Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh. Khi điều khiển xe có giấy phép lái xe, nhưng do đã uống rượu và không làm chủ

được tốc độ, điều khiển xe lấn trái đường , đó là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông gây hậu quả rất nghiêm trọng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi xảy ra vụ tai nạn, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho mỗi gia đình nạn nhân số tiền 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng chẵn). Gia đình các bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm dân sự cho bị cáo Nông Ngọc D.

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11B- 03xx: Tại Biên bản lấy lời khai bà Lý Thị Minh H – Phó giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh ngày 10/12/2017 và tại phiên tòa hôm nay Đại diện Lãnh đạo Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh không yêu cầu bị cáo bồi thường, sửa chữa.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM màu sơn nâu, biển kiểm soát11F3 – 00xx: Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô bị cong vênh, biến dạng hoàn toàn. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/11/2017 bà Ư yêu cầu gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy. Tuy nhiên, theo đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 05 tháng 02 năm 2018 bà không yêu cầu gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy.

- Đối với yêu cầu Bồi thường thiệt hại hàng rào của gia đình ông T, tại cơ quan Điều tra ông không có yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay, ông Tàng yêu cầu gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để xây lại hàng rào. Bị cáo và gia đình chấp nhận mức bồi thường mà ông T đưa ra và đã thỏa thuận tại phiên tòa.

Về vật chứng: Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 07 tháng 12 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã trả lại cho Ông Mã Đình B (Đại diện Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh): 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát 11B-03xx;)1 đăng ký xe ô tô; 01 Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT; 01 giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu xe ưu tiên; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS.

Tại Bản cáo trạng số 01/KSĐT-TA ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Ngọc D về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm b, đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Ngọc D phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*"; Đề nghị áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội v/v Thi hành BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và thi hành BLTTHS 2015; Điều 7 BLHS 2015, Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nông Ngọc D với mức án khởi điểm 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, Những người đại diện hợp pháp của các bị hại, những người có quyền lợi liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nông Ngọc D đã khai nhận hành vi của mình phù hợp lời khai tại Cơ quan Điều tra, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh. Lời khai của bị cáo cũng đã được chứng minh bằng kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông cùng các tài liệu,

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Nông Ngọc D đã có hành vi điều khiển xe ô tô lấn trái đường, không làm chủ được tốc độ, trong hơi thở có nồng độ cồn 1,033mg/l, xử lý kém gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 11F3 -00xx do Trần Thế T và Đặng Văn Q điều khiển. Hậu quả Trần Thế T và Đặng Văn Q chết tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô hư hỏng nặng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nông Ngọc D đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm b, đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn xâm hại đến sinh mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết, có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Người đại diện cho các bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bố đẻ bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huy chương vì an ninh Tổ Quốc, Huy chương Chiến sĩ vẻ vang Hạng Nhất, Nhì; bị cáo có nhân thân tốt, là người lao động làm ăn lương thiện; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương, không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam cũng không ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, không gây nguy hại gì cho xã hội. Chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo được tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, tu dưỡng trở thành người công dân tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại Biên bản họp thỏa thuận ngày 20 tháng 10 năm 2017, Biên bản giao nhận ngày 01 tháng 11 năm 2017 giữa Gia đình bị cáo và Đại diện hợp pháp của các bị hại đã tự thỏa thuận. Theo đơn xin xét xử vắng mặt ngày 01/02/2018 của phía Đại diện hợp pháp của các bị hại không có yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11B- 03xx: Tại Biên bản lấy lời khai bà Lý Thị Minh H – Phó giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh ngày 10/12/2017 và tại phiên tòa hôm nay Đại diện Lãnh đạo Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh không yêu cầu bị cáo bồi thường, sửa chữa. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM màu sơn nâu, biển kiểm soát11F3 – 00xx: Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô bị cong vênh, biến dạng hoàn toàn. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/11/2017 bà Ư yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô của bà. Tuy nhiên, theo Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/02/2018 bà Ư không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô của bà. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với yêu cầu Bồi thường thiệt hại hàng rào của gia đình ông T, tại cơ quan Điều tra ông không có yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay, ông T yêu cầu gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để xây lại hàng rào. Bị cáo và gia đình bị cáo chấp nhận mức bồi thường mà ông T đưa ra và đã thỏa thuận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nông Ngọc D 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Nông Ngọc D; Trả lại 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nông Thị Ương và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM màu sơn nâu, biển kiểm soát11F3 – 00xx đã bị cong vênh, biến dạng hoàn toàn cho bà Nông Thị Ư. (Trú tại: xóm P – xã Chí Viễn – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng)

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của các bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nông Ngọc D phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" .

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/NQ14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo mức án 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Đình Minh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa (Bị cáo bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo và không bị tạm giam về một tội khác).

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Xác nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa gia đình bị cáo và Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thế T (Bà Đoàn Thị N) với tổng số tiền là 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng chẵn) theo Biên bản thỏa thuận ngày 20/10/2017.

- Xác nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa gia đình bị cáo và Người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Văn Q (Bà Lê Thị G) với tổng số tiền là 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng chẵn) theo Biên bản thỏa thuận ngày 20/10/2017.

- Theo Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/02/2018 bà Ư không yêu cầu bị cáo D bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô của bà. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với yêu cầu Bồi thường thiệt hại hàng rào của gia đình ông T, tại phiên toà hôm nay, ông T yêu cầu gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để xây lại hàng rào. Bị cáo và gia đình bị cáo chấp nhận mức bồi thường mà ông T đưa ra và đã thỏa thuận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2003: Trả lại cho bị cáo Nông Ngọc D 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Nông Ngọc D; Trả lại 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nông Thị Ư và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM màu sơn nâu, biển kiểm soát11F3 – 00xx đã bị cong vênh, biến dạng hoàn toàn cho bà Nông Thị Ư. (Trú tại: xóm P – xã Chí Viễn – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nông Ngọc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

5. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, Người có quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với những người đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi liên quan bà Nông Thị Ư vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
-VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND xã Đình Minh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của các bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS THAHS;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Văn Phóng